



HƯỚNG DẪN KHÁCH HÀNG TIÊU CHUẨN NHÀ ĐẦU TƯ TRONG GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP RIÊNG LẺ

1. Đối tượng MUA trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

Nhà Đầu Tư (NĐT) mua Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ thuộc đối tượng:

- a) Đối với trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là **nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp**.
- b) Đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là **nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư chiến lược**, trong đó số lượng nhà đầu tư chiến lược phải đảm bảo dưới 100 nhà đầu tư.

2. Tổ chức có trách nhiệm xác định tư cách NĐT

a) Đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp:

- Tổ chức phát hành, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua chứng khoán khi thực hiện chào bán chứng khoán riêng lẻ, đăng ký lập quỹ thành viên hoặc ủy quyền cho công ty chứng khoán thực hiện việc xác định. Trường hợp ủy quyền, tổ chức phát hành, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán phải ký hợp đồng với công ty chứng khoán về việc xác định và lưu trữ tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trong đó quy định rõ quyền, trách nhiệm của các bên liên quan.
- Đối với chứng khoán phát hành riêng lẻ được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch mua chứng khoán có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trước khi thực hiện giao dịch. Đối với chứng khoán phát hành riêng lẻ chưa được giao dịch tập trung, tổ chức đăng ký, lưu ký có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trước khi thực hiện chuyển quyền sở hữu.

b) Đối với nhà đầu tư chiến lược:

Doanh nghiệp phát hành (khi chào bán trái phiếu) và công ty chứng khoán (nơi nhà đầu tư mua trên thị trường thứ cấp) có trách nhiệm xác định nhà đầu tư chiến lược căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của doanh nghiệp phát hành về việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược theo quy định của pháp luật chứng khoán.

Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư có trách nhiệm ký xác nhận vào văn bản xác nhận của nhà đầu tư trước khi mua trái phiếu theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định tư cách nhà đầu tư.

3. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

- a) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.

- b) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật có liên quan.
- c) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- d) Trước khi mua trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục V theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và nộp cho Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật.
- đ) Không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư trái phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức. Việc huy động vốn và mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- e) Khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định cho nhà đầu tư mua trái phiếu.

4. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

- a) Được doanh nghiệp phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định này; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.
- b) Được doanh nghiệp phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với doanh nghiệp phát hành.
- c) Được yêu cầu doanh nghiệp phát hành mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định.
- d) Được yêu cầu người bán trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp.
- e) Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

5. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTCKCN) (Theo Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022)

NĐT lưu ý cần đáp ứng một trong các điều kiện sau để được xác định tư cách là NĐTCKCN:

5.1. Đối với tổ chức: thuộc một trong các trường hợp sau

- ✓ Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà

nước ngoài nhân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của Pháp luật có liên quan.

- ✓ Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch.

5.2. Đối với cá nhân: thuộc một trong các trường hợp sau:

Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cá nhân là nhà đầu tư có năng lực tài chính hoặc có trình độ chuyên môn về chứng khoán bao gồm:

- ✓ Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;
- ✓ Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả.
Trong thời hạn 01 năm kể từ thời điểm được công ty chứng khoán xác định là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư không phải thực hiện xác định lại tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khi tham gia mua chứng khoán chào bán riêng lẻ, chứng chỉ quỹ thành viên.
- ✓ Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán:
 - *Áp dụng đến 31/12/2023*
Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;

- *Áp dụng từ 01/01/2024*
Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng được xác định bằng giá thị trường bình quân theo ngày của danh mục chứng khoán trong thời gian **tối thiểu 180 ngày liền** kể trước ngày xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, không bao gồm giá trị vay giao dịch ký quỹ và giá trị chứng khoán thực hiện giao dịch mua bán lại. Việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo tiêu chí này có giá trị trong vòng **03 tháng** kể từ ngày được xác nhận.

6. Thủ tục xác nhận NĐT chứng khoán chuyên nghiệp tại OCBS

Để thực hiện yêu cầu xác nhận Khách hàng là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tại Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS, Quý khách vui lòng làm theo các bước sau:

- **Bước 1:** Quý khách điền và ký giấy đề nghị xác nhận Nhà Đầu tư Chuyên nghiệp theo mẫu và cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng minh cần thiết cho Phòng NVVH&DVKH OCBS.

Cách thức nộp hồ sơ:

- Đến trực tiếp các Hội sở hoặc Chi nhánh của OCBS, cung cấp bản gốc CMND/CCCD và các tài liệu kèm theo hoặc
- Gửi hồ sơ cho nhân viên chăm sóc tài khoản.
- Khách hàng là tổ chức có thể hoàn thiện hồ sơ và gửi về OCBS để thực hiện yêu cầu.

Hồ sơ yêu cầu gồm:

- Giấy đề nghị xác nhận Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (file đính kèm): 02 bản.
- Hồ sơ chứng minh kèm theo:

Loại NĐT chứng khoán chuyên nghiệp	Tài liệu chứng minh
PHẦN DÀNH CHO TỔ CHỨC	
Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan.	Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập hoạt động/Giấy tờ tương đương khác.
Tổ chức đã niêm yết, đăng ký giao dịch	Bản sao hợp lệ Quyết định chấp thuận niêm yết/Đăng ký giao dịch.
Doanh nghiệp có Vốn điều lệ thực góp từ 100 tỷ trở lên và chưa niêm yết/đăng ký giao dịch.	- Bản sao hợp lệ Báo cáo Tài chính năm đã kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên soát xét. - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/hoặc giấy tờ tương đương khác.
PHẦN DÀNH CHO CÁ NHÂN	
Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán	- Bản sao hợp lệ Chứng chỉ hành nghề chứng khoán còn hiệu lực - Bản gốc/Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn giá trị sử dụng;
Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả.	- Hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả trong năm gần nhất. - Bản gốc/Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu còn giá trị sử dụng;
Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch chứng khoán	- Sao kê/xác nhận số dư chứng khoán về giá trị thị trường của các danh mục chứng khoán niêm yết, chứng khoán đăng ký giao dịch tại thời điểm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. - Bản gốc/Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu còn giá trị sử dụng;



- **Bước 2:** OCBS kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ do khách hàng cung cấp.
- **Bước 3:** OCBS tiến hành xác định Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khi các thông tin và tài liệu cung cấp được xác nhận hợp lệ và đáp ứng yêu cầu.

Để được hướng dẫn và giải đáp các nội dung liên quan, Quý Khách hàng vui lòng liên hệ nhân viên Môi giới Quản lý Tài khoản hoặc bộ phận Tổng đài:

- Trụ sở chính tại TP Hà Nội: (024) 71088848 nhánh 3
- Chi nhánh Công ty tại TP. Hồ Chí Minh: (028) 71088848 nhánh 3

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS